

XÂY DỰNG CON NGƯỜI MỚI Ở VIỆT NAM TỪ TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH ĐẾN QUÁ TRÌNH NHẬN THỨC CỦA ĐẢNG TA

Điều cốt lõi của tư tưởng Hồ Chí Minh là giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp và giải phóng con người. Trong đó, vấn đề con người nói chung, xây dựng con người nói riêng là vấn đề cơ bản, xuyên suốt trong toàn bộ nội dung tư tưởng của Người. Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng con người mới luôn được Đảng Cộng sản Việt Nam kế thừa, vận dụng và phát triển qua quá trình đổi mới và đã đạt được những thành tựu to lớn. Bài viết tập trung làm rõ tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng con người mới; sự vận dụng của Đảng ta trong quá trình đổi mới ở Việt Nam hiện nay.

Từ khóa: Xây dựng con người, tư tưởng Hồ Chí Minh, Đảng ta.

TS. NGUYỄN THỊ MINH THỦY

Học viện Báo chí và Tuyên truyền

1 Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng con người mới ở Việt Nam

Theo Hồ Chí Minh, con người vừa tồn tại với tư cách cá nhân, vừa là thành viên của gia đình, của cộng đồng, có cuộc sống tập thể và cuộc sống cá nhân hài hòa, phong phú. Người đã nêu lên định nghĩa về con người: “Chữ người, nghĩa hẹp là gia đình, anh em, họ hàng, bồ bạn. Nghĩa rộng là đồng bào cả nước. Rộng nữa là cả loài người”⁽¹⁾. Với định nghĩa này, Hồ Chí Minh chưa bao giờ nhìn nhận con người một cách chung chung, trừu tượng. Ở mọi nơi, mọi lúc, trong mọi hoàn cảnh, Người luôn quan tâm đến nhu cầu, lợi ích chính đáng của con người; đem lại lợi ích cho con người chính là tạo

ra động lực vô cùng lớn lao cho sự nghiệp chung. Theo Hồ Chí Minh, đấu tranh đem lại lợi ích chính đáng cho con người đồng nghĩa với việc phải làm cho con người được giải phóng để bộc lộ mọi khả năng sáng tạo của mình và phát triển ngày một hoàn thiện. Do đó, phải thường xuyên phá cái cũ lạc hậu, lỗi thời, xấu xa, hư hỏng, xây dựng cái mới tiến bộ, tốt tươi, mới mẻ.

Với Hồ Chí Minh, xây dựng con người trước hết phải làm cho phần xấu trong mỗi người “mất dần đi” để phần tốt “nảy nở như hoa mùa xuân”⁽²⁾ với phương châm: “Cái gì cũ mà xấu, thì phải bỏ... Cái gì cũ mà không xấu, nhưng phiền phức thì phải sửa đổi lại cho hợp lý... Cái gì cũ mà tốt, thì phải phát



Chủ tịch Hồ Chí Minh

triển thêm... Cái gì mới mà hay, thì ta phải làm”⁽³⁾. Người đã nhiều lần nhắc đến “thiện - ác”, “tốt - xấu”. Người giải thích, cái tốt nghĩa là “làm việc chính”, là “cần cù, siêng năng, tần tiện, trong sạch”, còn cái xấu nghĩa là “làm việc tà”, là “lười biếng, xa xỉ, tham lam”. Và những việc xấu cần phải làm “mất dần đi” trong bản thân con người chính là chủ nghĩa cá nhân. Hồ Chí Minh đã xác định, chủ nghĩa cá nhân là một thứ “bệnh mẹ”, “bệnh gốc” để ra mọi thứ bệnh con, mọi thói hư tật xấu làm hư hỏng con người, làm hỏng cả cơ đồ, sự nghiệp nếu người cách mạng không đủ dũng khí, nghị lực chống lại nó và chiến thắng nó. Cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân là thường xuyên, suốt đời, có không ít sự đau đớn ở trong lòng, vì đó là cuộc đấu tranh chống lại và vượt qua những sự xấu xa, cũ kỹ, hư hỏng của chính mình. Người chỉ rõ: “Chủ nghĩa cá nhân trái ngược với đạo đức cách mạng, nếu nó còn lại trong

mình, dù là ít thôi, thì nó sẽ chờ dịp để phát triển, để che lấp đạo đức cách mạng, để ngăn trở ta một lòng một dạ đấu tranh cho sự nghiệp cách mạng”⁽⁴⁾.

Cùng với đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân, trong đổi mới bản thân con người, theo Hồ Chí Minh, cần phải nêu cao xây dựng đạo đức mới - đạo đức cách mạng. Với Hồ Chí Minh, đạo đức mới - đạo đức cách mạng là cái gốc, cái nền tảng của con người cách mạng. Người giải thích, đạo đức cách mạng là “Quyết tâm suốt đời đấu tranh cho Đảng, cho cách mạng. Đó là điều chủ chốt nhất... Đặt lợi ích của Đảng và của nhân dân lao động lên trên, lên trước lợi ích riêng của cá nhân mình. Hết lòng hết sức phục vụ nhân dân. Vì Đảng, vì dân mà đấu tranh quên mình, gương mẫu trong mọi việc”⁽⁵⁾. Cụ thể hơn, Người chỉ rõ những phẩm chất cơ bản của mỗi con người Việt Nam cần có khi đổi mới bản thân mình đó là: “trung

với nước, hiếu với dân”, “yêu thương con người”, “cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư”, “tinh thần quốc tế trong sáng”.

Con người trong tư tưởng Hồ Chí Minh không tồn tại như một phạm trù bản thể luận có tính trừu tượng hóa, mà được đề cập đến một cách cụ thể, *được xem xét trong những hình diện, những chiều khác nhau*. Chính vì vậy, trong tư tưởng của Hồ Chí Minh, khi nói đến xây dựng con người, Người hướng đến nhân dân, cán bộ, đảng viên.

Là lãnh tụ luôn đấu tranh vì độc lập cho dân tộc, tự do, ấm no, hạnh phúc cho đồng bào, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn hướng đến cuộc sống của nhân dân. Người khẳng định: đất nước được độc lập mà dân không được hưởng tự do, ấm no, hạnh phúc thì độc lập ấy cũng không có ý nghĩa gì. Chính vì vậy, sau khi đấu tranh giành được độc lập cho dân tộc, Người luôn quan tâm đến xây dựng cuộc sống mới cho nhân dân để mỗi người dân Việt Nam đều được hưởng tự do, ấm no, hạnh phúc.

Để xây dựng con người mới, theo Hồ Chí Minh, cần phải xây dựng về tinh thần, về ăn mặc, về làm việc, về cách cư xử, cách học tập: “Về tinh thần, một là sốt sáng yêu Tổ quốc. Việc gì lợi cho nước, phải ra sức làm. Việc gì hại đến nước, phải hết sức tránh. Hai là sẵn lòng công ích. Bất kỳ việc to việc nhỏ, có ích chung thì phải hăng hái làm... Ba là minh hơn người thì chớ kiêu căng. Người hơn mình, thì chớ nịnh hót. Thấy của người thì chớ tham lam. Đối của mình thì chớ bùn xin. Cách ăn mặc phải sạch sẽ, giản đơn, chất phác, chớ lượt thượt, xa xỉ, loè loẹt. Cách làm việc, phải siêng năng, có ngăn nắp, có tinh thần phụ trách, đã làm việc gì, thì làm cho kỳ được, làm đến nơi đến chốn. Chớ làm dối. Cách cư xử, đối với đồng bào thì nên thành thực, thân ái, sẵn lòng giúp đỡ. Biết ham học. Trước hết là học chữ, học làm tính. Biết chữ, biết tính, thì làm việc gì cũng dễ dàng hơn. Một người không biết chữ, biết tính thì như nửa mù nửa quáng. Biết rồi, ta học thêm. Ngoài ra, còn biết bao nhiêu điều cần học. Việc thế giới rất nhiều, học không bao giờ hết. Người có học mới có tiến bộ. Càng học càng tiến bộ.”⁽⁶⁾. (tập 5-117)

Cùng với việc quan tâm đổi mới đời sống nhân dân, Hồ Chí Minh đặc biệt quan tâm tới đổi mới, xây dựng đội ngũ cán bộ, xem đây là một trong những việc then chốt của công tác xây dựng Đảng. Tư tưởng đổi mới cán bộ được Người thể hiện sâu sắc trong tác phẩm “Sửa đổi lối làm việc” (1947). Đối với Hồ Chí Minh, đổi mới cán bộ điều quan trọng nhất đó chính là trong hoàn cảnh mới, khi nắm trong tay quyền lực, cán bộ cách mạng phải đổi mới tư duy, sửa đổi lối làm việc mà trước hết phải sửa chữa những khuyết điểm. Có sửa chữa những khuyết điểm thì người cán bộ mới nhanh tiến bộ.

Ngay khi cách mạng mới thành công, chính quyền cách mạng còn non trẻ, Hồ Chí Minh đã nhận thấy có không ít khuyết điểm nảy sinh trong đội ngũ cán bộ, đảng viên. Chính vì vậy, trong tác phẩm “Sửa đổi lối làm việc”, Người đã tập trung lý giải vấn đề khuyết điểm và cách sửa chữa khuyết điểm của cán bộ, đảng viên một cách toàn diện nhất, xem đây là yêu cầu cơ bản để đổi mới cán bộ. Hồ Chí Minh đã khái quát khuyết điểm của người cán bộ thành ba khuyết điểm lớn: Khuyết điểm về tư tưởng, tức là bệnh chủ quan - đây là bệnh sinh ra do kém lý luận, khinh lý luận, hoặc lý luận suông; khuyết điểm về quan hệ trong Đảng với ngoài Đảng, tức là bệnh hẹp hòi - đây là bệnh sinh ra vì ham danh vọng, địa vị cho nên khi cán bộ phụ trách một bộ phận nào, thì lôi người này, kéo người khác, ưa ai thì kéo vào, không ưa thì tìm cách đẩy ra, chỉ thấy lợi ích bộ phận của mình không thấy lợi ích của toàn thể, muốn đem lợi ích của toàn thể phục tùng lợi ích của mình; khuyết điểm về cách nói và cách viết, tức là bệnh ba hoa - đây là bệnh sinh ra bởi thói quen dài dòng, rỗng tuếch, cầu kỳ, khô khan, lúng túng, báo cáo lồng bông, lụp chup, cầu thả, hay nói chữ. Hồ Chí Minh gọi những khuyết điểm, những căn bệnh đó là “kẻ địch bên trong”. Kẻ địch bên trong thậm chí còn nguy hiểm hơn, đáng sợ hơn kẻ địch bên ngoài: “Mỗi kẻ địch bên trong là một bạn đồng minh của kẻ địch bên ngoài. Địch bên ngoài không đáng sợ. Địch bên trong đáng sợ hơn, vì nó phá hoại từ trong phá ra. Vì vậy, ta phải

ra sức để phòng những kẻ địch đó, phải chữa hết những chứng bệnh đó”⁽⁷⁾.

Để sửa chữa những khuyết điểm, căn bệnh trên, theo Hồ Chí Minh, tự phê bình và phê bình là phương thuốc hay nhất. Cùng với tự phê bình và phê bình, để tự đổi mới mình, Chủ tịch Hồ Chí Minh còn đề cao việc học tập. Người đặt ra yêu cầu cụ thể về đổi mới cách học tập. Trong đổi mới cách học, Hồ Chí Minh chủ trương thời gian học tập ngắn, vì tình hình rất khẩn trương, công việc rất nhiều, học phải hướng vào thiết thực, thực tế, mỗi lớp học, khóa học từ 2 đến 3 tháng. Đặc biệt là phải chú ý cách học tập, chú trọng nghiên cứu và thảo luận. Ngoài học tập phải có kiểm tra, báo cáo và nhất là thực hành. Thực hiện được những điều như vậy người cán bộ, đảng viên mới thực sự tự đổi mới bản thân mình. Tóm lại, theo Hồ Chí Minh, con người “đừng sợ cái mới quá, cái gì mới lúc đầu cũng lạ”⁽⁸⁾. Điều quan trọng nhất trong nhận thức là “chẳng có việc gì là không thể đổi mới”⁽⁹⁾.

2. Xây dựng con người Việt Nam trong quá trình đổi mới - Thành tựu và những vấn đề đặt ra

Thực tiễn 34 năm qua cho thấy, tư tưởng Hồ Chí Minh về đổi mới con người đã được Đảng triển khai tích cực, với ý thức và quyết tâm chính trị cao, khi Đảng nhận thức: “Con người là chủ thể sáng tạo, truyền bá, thụ hưởng văn hóa, là trung tâm của chiến lược phát triển. Xây dựng con người có nhân cách, lối sống tốt đẹp là trọng tâm, cốt lõi của phát triển văn hóa; mọi hoạt động văn hóa đều phải hướng tới xây dựng, phát triển con người;... định hướng phát triển con người toàn diện về tư tưởng, trí tuệ, tâm hồn, thể chế, về đạo đức, nhân cách, lối sống với các đặc trưng cơ bản: yêu nước, nhân ái, nghĩa tình, trung thực, đoàn kết, cần cù, sáng tạo. Xây dựng, phát triển con người gắn kết chặt chẽ với việc thực hiện, bảo đảm quyền con người, quyền và nghĩa vụ công dân; với thực hiện hiệu quả tiến bộ, công bằng xã hội”⁽¹⁰⁾.

Hơn ba mươi năm đổi mới là quá trình xây dựng và không ngừng hoàn thiện thể chế dân chủ nhằm đảm bảo các quyền cơ bản và phát triển toàn diện

của người dân. Trong thực tiễn, việc gắn quyền con người với lợi ích quốc gia, lợi ích dân tộc, bảo vệ lợi ích của người dân, vì sự phát triển của chính người dân là mục tiêu cao cả của Đảng và Nhà nước.

Xuyên suốt thời kỳ đổi mới, dưới sự lãnh đạo của Đảng, các thành tựu xây dựng con người của Việt Nam được thể hiện rõ nét qua chỉ số phát triển con người (HDI) có xu hướng tăng đều và khá ổn định, cả về giá trị tuyệt đối cũng như thứ hạng. Với những thành quả đạt được về phát triển con người, trong Báo cáo phát triển Con người năm 2013 của UNDP, Việt Nam đã được xếp vào danh sách hơn 40 quốc gia đang phát triển đạt được những tiến bộ hơn cả mong đợi về phát triển con người trong những thập kỷ gần đây. Giá trị HDI của Việt Nam năm 2018 là 0,693, chỉ thấp hơn 0,007 điểm so với ngưỡng của Nhóm Phát triển Con người Cao và đưa Việt Nam vào hạng mục phát triển con người trung bình cao thứ hai, ở vị trí thứ 118 trên 189 quốc gia và vùng lãnh thổ. Từ năm 1990 đến 2018, giá trị HDI của Việt Nam đã tăng từ 0,475 lên 0,693, tăng 45,9%. “Việt Nam là một trong những nước rất năng động và đạt được tiến bộ phát triển con người rất nhanh”⁽¹¹⁾.

Đặc biệt, sau hơn 15 năm thực hiện xây dựng, đổi mới con người theo các tiêu chí trong Nghị quyết T.U 5 khóa VIII và triển khai Nghị quyết Trung ương 9 (khóa XI), Việt Nam đã thu được các thành tựu to lớn trên nhiều phương diện. Tình thần yêu nước của con người Việt Nam không hề suy giảm mà trái lại rất mãnh liệt, được thể hiện dưới nhiều hình thức phong phú, đa dạng, theo từng lứa tuổi, nghề nghiệp, công việc, địa bàn, vị trí khác nhau. Những thành quả phát triển đất nước hiện nay không thể tách khỏi tình thần yêu nước, ý thức phấn đấu rút ngắn khoảng cách tụt hậu của đất nước và của sự phát triển con người Việt Nam. Ý thức tập thể trong lao động, ý thức cộng đồng được nâng cao; tinh thần đoàn kết, vì lợi ích chung được củng cố và phát huy trong quang đại quần chúng nhân dân. Điều này thể hiện rất rõ trong đời sống xã hội, đặc biệt trong những tình huống có vấn đề như bão lũ, hỏa hoạn, đói nghèo, bệnh tật, hoà cảnh khó khăn...

Con người Việt Nam ngày nay, đặc biệt là trong thanh niên, học sinh, sinh viên ý thức bảo vệ môi trường tốt hơn, nhận thức về mọi mặt cuộc sống nhiều chiều được nâng cao hơn. Họ ít ảo tưởng, sống thực tế và mức độ giao lưu, sự nhạy bén và tự lập tốt hơn các thế hệ trước đây. Năng lực hội nhập của các thế hệ hiện tại rõ ràng là hơn hẳn các thế hệ trước, không chỉ do các điều kiện thuận lợi hơn mà chủ yếu là do họ có nền tảng mọi mặt tốt hơn. Con người Việt Nam hiện nay có lối sống lành mạnh, nếp sống văn minh, cần kiệm, trung thực, nhân nghĩa, tôn trọng kỷ cương phép nước, quy ước của cộng đồng. Những phẩm chất này đang tồn tại thực, đang được phát huy có hiệu quả và tạo nên sự ổn định, phát triển của xã hội Việt Nam trong thời gian qua.

Tuy nhiên, bên cạnh những mặt tích cực, trước yêu cầu phát triển đất nước, đặc biệt là trước yêu cầu của quá trình hội nhập khu vực và thế giới, nguồn lực con người Việt Nam hiện nay còn bộc lộ nhiều mặt hạn chế, bất cập, nhiều vấn đề đặt ra cần giải quyết như:

Một là, sự xuống cấp về văn hóa, đạo đức trong xã hội, đặc biệt tình trạng một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên, công chức suy thoái đang gây mất lòng tin nghiêm trọng vào chế độ, nhưng chậm được khắc phục.

Hai là, tình trạng tội phạm gia tăng và có những diễn biến phức tạp thể hiện sự rối loạn của thang giá trị. Tệ nạn xã hội ở tầng lớp thanh thiếu niên có chiều hướng gia tăng.

Ba là, con người Việt Nam hiện nay, mặc dù có những đặc tính tích cực và tiến bộ nhưng đồng thời cũng đang bộc lộ rất nhiều những hạn chế như tư duy hạn hẹp; thích phô trương thành tích, hình thức, học đòi, giả dối; ý thức tổ chức kỷ luật, ý thức pháp luật kém, tùy tiện, tự do, vô chính phủ; thiếu tính chuyên nghiệp trong lao động sản xuất và hoạt động; ý thức trách nhiệm xã hội chưa cao và chưa đồng đều... Việc tạo dựng môi trường văn hóa chưa được quan tâm đúng mức khiếu cho việc giáo dục, hình thành những giá trị nhân cách tốt đẹp trong con người chưa hiệu quả. Con người

vẫn phải sống trong những môi trường thiêu l่าน mạnh, trong sạch, bị những sản phẩm, hiện tượng phi văn hóa cám dỗ.

3. Đảng Cộng sản Việt Nam tiếp tục vận dụng sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng con người mới trong quá trình đổi mới ở nước ta

Trung thành, vận dụng và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh, Đảng ta xác định trong *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội* (bổ sung, phát triển năm 2011): “Con người có cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc, có điều kiện phát triển toàn diện”⁽¹²⁾. Đến Đại hội XII của Đảng Cộng sản Việt Nam tổng kết quá trình 30 năm đổi mới toàn diện đất nước, là quá trình khẳng định sự trưởng thành về mọi mặt của Đảng, Nhà nước và nhân dân Việt Nam. Có thể khẳng định, sự nghiệp đổi mới mang tầm vóc và ý nghĩa cách mạng, là quá trình cải biến sâu sắc, toàn diện, triệt để, là sự nghiệp cách mạng to lớn của toàn thể dân tộc vì mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”. Trong lý thuyết về mô hình phát triển đó, vấn đề con người luôn được chú trọng và Đảng ta luôn nhất quán quan điểm xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện, đặt vấn đề này lên hàng đầu và đưa nó vào trung tâm của chiến lược phát triển đất nước.

Đảng đã khẳng định một tư duy mới, phải đặt nhiệm vụ xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện lên hàng đầu trong các nhiệm vụ khác của văn hóa. Đồng thời, “Xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện phải trở thành một mục tiêu của chiến lược phát triển”⁽¹³⁾. Từ quan điểm đó, Đảng ta đã xác định các nhiệm vụ cụ thể trong xây dựng, phát triển con người Việt Nam: “Đúc kết và xây dựng hệ giá trị văn hóa và hệ giá trị chuẩn mực của con người Việt Nam thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế”⁽¹⁴⁾. Việc định hướng như vậy là hoàn toàn chuẩn xác. Phải xây dựng được hệ giá trị văn hóa và hệ giá trị chuẩn mực của con người Việt Nam trong thời đại mới thì mới có căn cứ để xây dựng con người. Các hệ giá trị văn hóa và hệ giá trị chuẩn mực của con người Việt Nam phải vừa phù hợp với những giá

tri văn hóa truyền thống của dân tộc, vừa phải phù hợp với những giá trị văn hóa của thời đại nhằm xây dựng con người Việt Nam với đầy đủ phẩm chất và năng lực, vừa phải mang tính dân tộc, hiện đại, nhân văn; vừa có khả năng đảm nhiệm những trọng trách mới trong quá trình CNH, HĐH, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc XHCN trong tình hình mới. Đó là những con người Việt Nam phát triển toàn diện về “nhân cách, đạo đức, trí tuệ, năng lực sáng tạo, thể chất, tâm hồn, trách nhiệm xã hội, nghĩa vụ công dân, ý thức tuân thủ pháp luật”; có “hiểu biết sâu sắc, tự hào, tôn vinh lịch sử, văn hóa dân tộc”; vừa biết “khẳng định, tôn vinh cái đúng, cái đẹp, tích cực, cao thượng; nhân rộng các giá trị cao đẹp, nhân văn”; nhưng cũng phải biết: “Đấu tranh phê phán, đẩy lùi cái xấu, cái ác, thấp hèn, lạc hậu; chống các quan điểm, hành vi sai trái, tiêu cực ảnh hưởng xấu đến xây dựng nền văn hóa, làm tha hóa con người...”⁽¹⁵⁾.

Xây dựng môi trường văn hóa, phát triển văn học - nghệ thuật, bảo tồn và phát huy các di sản văn hóa, hợp tác quốc tế về văn hóa... đồng bộ với sự phát triển nhanh, bền vững của kinh tế - xã hội. Tiếp tục tăng cường các nguồn lực và phương tiện cho hoạt động văn hóa, bảo đảm phát triển văn hóa đồng bộ với tăng trưởng kinh tế, hình thành nền tảng tinh thần vững chắc cho xã hội. Đồng thời, gắn thực hiện Chỉ thị 05 - CT/TW của Bộ Chính trị khóa XII về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” và phong trào “Toàn dân đoàn kết, xây dựng đời sống văn hóa” với “xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện, hướng đến chân - thiện - mỹ, thấm nhuần tinh thần dân tộc, nhân văn, dân chủ và khoa học. Văn hóa thực sự trở thành nền tảng tinh thần vững chắc của xã hội, là sức mạnh nội sinh quan trọng bảo đảm sự phát triển bền vững và bảo vệ vững chắc Tổ quốc vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

Trải qua quá trình đổi mới, lý luận về xây dựng con người mới của Đảng Cộng sản Việt Nam ngày càng hoàn thiện. Những điểm mới mà Đảng ta tổng kết lý luận và thực tiễn qua quá trình đổi mới đang

dần hiện thực hóa tư tưởng Hồ Chí Minh về vấn đề con người. Có thể thấy vấn đề xây dựng và phát triển con người luôn được Đảng Cộng sản Việt Nam đặt vào vị trí trung tâm của quá trình phát triển kinh tế - xã hội. Sự sáng tạo của Đảng trong quá trình vận dụng những quan điểm tư tưởng Hồ Chí Minh về con người trong quá trình xây dựng con người hiện nay chính là triển khai vấn đề xây dựng con người trên nhiều bình diện khác nhau, gắn liền với nhiều nội dung khác nhau để phát triển con người thích ứng với đòi hỏi của cách mạng trong bối cảnh mới.

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

- ⁽¹⁾ Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2011, tập 6, tr.130.
- ⁽²⁾ Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, Sđd, tập 15, tr.672.
- ⁽³⁾ Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, Sđd, tập 5, tr.112-113.
- ⁽⁴⁾ Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, Sđd, tập 11-tr. 602.
- ⁽⁵⁾ Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, Sđd, tập 11, tr 603.
- ⁽⁶⁾ Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, Sđd, tập 5, tr. 117.
- ⁽⁷⁾ Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, Sđd, tập 5, tr.278-279.
- ⁽⁸⁾ Hồ Chí Minh, *Văn hóa nghệ thuật* cũng là một mặt trận, Nxb Văn học, Hà Nội, 1981, tr.373.
- ⁽⁹⁾ Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, Sđd, tập 12, tr.527.
- ⁽¹⁰⁾ Đảng Cộng sản Việt Nam, Báo cáo tổng kết Một số vấn đề lý luận - Thực tiễn qua 30 năm đổi mới (1986 - 2016). Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2015, tr.93-94.
- ⁽¹¹⁾ “Việt Nam đạt được tiến bộ về phát triển con người rất nhanh”, Công bố Báo cáo phát triển con người năm 2013, Ngày 03/7/2013.
- ⁽¹²⁾ Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2011, tr. 70.
- ⁽¹³⁾ Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2016, tr.126
- ⁽¹⁴⁾ Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2016, tr.126-127.
- ⁽¹⁵⁾ Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2016, tr.127.